

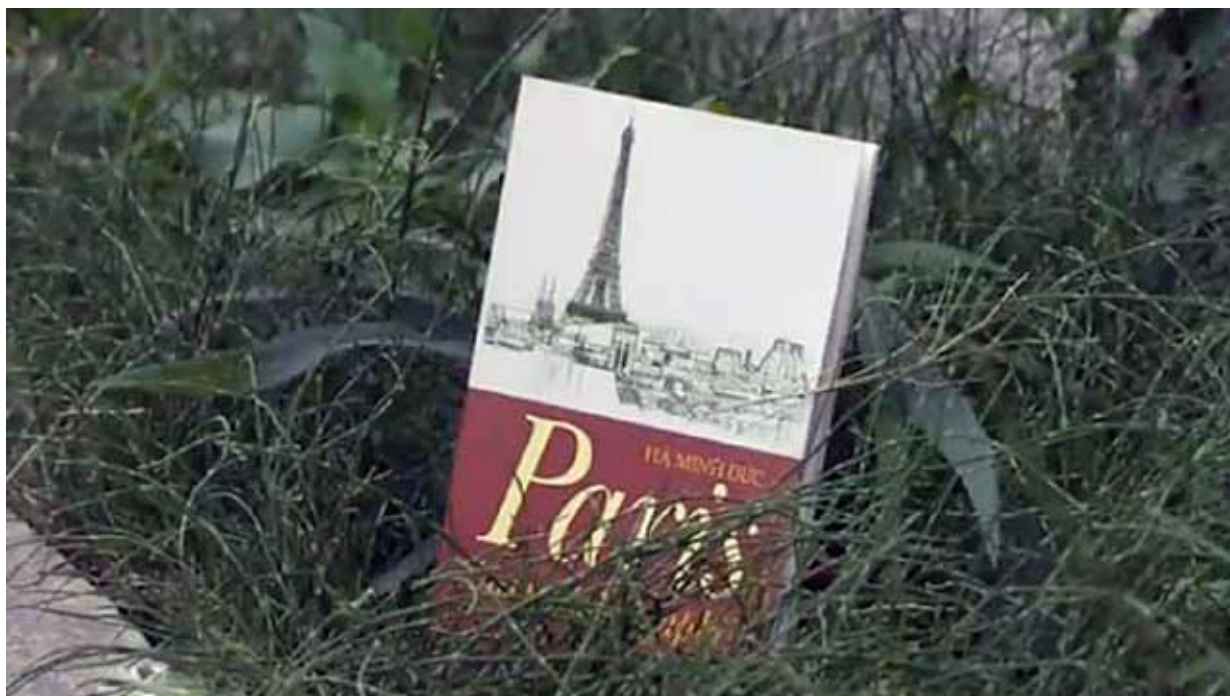
# PARIS

## HAI MÙA THU GẶP LẠI

*Paris hai mùa thu gặp lại là tập bút kí thứ 8 của Giáo sư - Nhà giáo Nhân dân Hà Minh Đức. Tập sách mỏng chỉ chưa đầy 150 trang, nhưng nếu ai biết tác giả của nó năm nay đã bước sang tuổi 80, và chỉ riêng trong năm 2014, đây là tập sách thứ ba của ông, hẳn sẽ hết sức ngỡ ngàng. Bằng cách nào, và với niềm đam mê nào để một người suốt một đời cầm bút, vốn đã thừa thãi sự nổi tiếng, đến thời điểm lẽ ra phải được nghỉ ngơi, vẫn miệt mài “đánh vật” với những con chữ...?*

■ TRẦN HINH





Bản thân tôi một học trò của ông thi chỉ có thể nghĩ đơn giản rằng, có lẽ con người đặc biệt này do đã quá quen với một thứ công việc duy nhất: lao động trên “cánh đồng chữ nghĩa”, quen đến mức không thể dứt ra nổi, “viết lách” đã gần như thấm vào máu thịt ông, nên bây giờ ông không còn niềm vui nào lớn hơn ngoài “chơi” với những con chữ. Có thể với một ai đó cũng từng làm công việc giống ông, đến lúc tuổi già chỉ coi viết lách như một thứ giải trí nhẹ nhàng, thì Hà Minh Đức vẫn viết. Viết, đối với ông là một lẽ sống. Có lẽ vì vậy mà suốt thời gian qua mặc dù đã được nghỉ ngơi, nhà giáo Nhân dân Hà Minh Đức vẫn lặng lẽ, âm thầm cho ra đời những cuốn sách mới của mình. *Paris hai mùa thu gặp lại* là một cuốn sách như thế.

*Paris hai mùa thu gặp lại* đúng ra là tập hợp những bài viết trong hai chuyến đi Paris của Giáo sư Hà Minh Đức cách nhau gần 20 năm: chuyến thăm trường Báo chí Lille năm 1994, và chuyến trở lại Paris gần đây nhất vào tháng 8 năm 2014. Tôi bắt gặp trong những trang viết *Paris hai mùa thu gặp lại* của Giáo sư Hà Minh Đức một tâm trạng hào hứng kiếm tìm tri thức. Trong cả một cuộc đời dài dằng dặc của ông dường như khi

nào cũng thường trực tâm thức về nghề nghiệp. Với ông những cuộc đi thế này không bao giờ chỉ thuần túy rong chơi. Đến với Paris, một vùng đất xa lạ đầy những điều bí ẩn và hấp dẫn, trong khi những người trẻ tranh thủ thời gian hiếm hoi kiếm tìm và khám phá những thú vui mới lạ, thì Hà Minh Đức lại chỉ lo tìm hiểu, ghi ghi chép chép những gì cần thiết cho nghề.

Bút kí nằm giữa ranh giới của nghiên cứu và sáng tạo, và “cánh đồng” này chính là nơi để Hà Minh Đức duy trì và rèn luyện được tiềm năng vốn rất giàu có trong ông: thói quen quan sát, ghi chép và phân tích. Hà Minh Đức viết bút kí hết sức giản dị và chân thành. Ông không câu ki và diêm dúa trên trong những trang bút kí mà hẳn ông thừa hiểu cái đích cần đến của nó là khơi nguồn tri thức. Đọc *Paris hai mùa thu gặp lại* chúng ta luôn bắt gặp một lối kể dung dị, mộc mạc, chân thành và quan trọng hơn cả là sự chính xác đến Trường Báo chí Lille, ông viết: “Người ta thường nói là sẽ khóc hai lần khi đến thành phố phương Bắc này, một lần khi gặp gỡ và một lần lúc chia tay” (“Thăm trường Báo chí Lille thành phố phương Bắc của nước Pháp”). Với phẩm chất một người làm báo, tỏ ra chi

tiết và rất tỉ mỉ, ông còn cung cấp thêm cho ta những điều thú vị khác: “Lille có khoảng 1.153.113 người, sau Paris, Lyon, Marseille. Đây là một thành phố trẻ 42% dưới 25 tuổi với gần 10 vạn sinh viên, mấy ngàn nhà nghiên cứu, nhiều trường đại học và đặc biệt có trường Báo chí Lille”. Đến Đại học Paris 7, ông cũng cung cấp cho ta những con số: “Trường có 26.000 sinh viên, 6000 sinh viên nước ngoài và 200 đối tác”. Thú thực, bản thân tôi từng là thực tập sinh tại Đại học Paris 7, ở đó gần một năm trời, không ít lần làm việc với các thầy cô tại Khoa Văn, nhưng chưa bao giờ được biết một con số cụ thể như thế. Trong khi, Giáo sư Hà Minh Đức gần như đặt chân tới chỗ nào, khao khát cháy bỏng của ông vẫn là muốn có được mọi thứ trong sổ tay ghi chép của mình. Là một trí thức gần suốt cuộc đời chỉ quen nghiên cứu và giảng dạy, khi bước chân sang lĩnh vực báo chí, cái “máu nghề nghiệp” cứ như quện chặt không rời ông thấy nghiên cứu và giảng dạy văn chương này. Và vì thế ghi chép đã trở thành thói quen thường trực trong ông. Những nơi ông đến không đơn thuần chỉ là các địa chỉ du lịch giống nhiều người khác, mà đó thường là những trung tâm nghiên cứu,

giảng dạy, hay hoạt động tri thức. Đến nơi nào, việc đầu tiên của ông là nhanh chóng nắm bắt, tiếp cận thông tin. Đến Hội báo Nhân đạo của Đảng cộng sản Pháp, gặp gỡ những người bạn Pháp thân quen đã từng hết lòng ủng hộ cách mạng Việt Nam ngay cả trong những ngày tháng hết sức khó khăn, ông lập tức cho ta biết những con số: “Số người về dự Hội rất đông, có tin trên báo đưa là 600 ngàn, nhưng con số thật còn cao hơn”.

Một vẻ đẹp khác trong phong cách bút kí của Hà Minh Đức qua Paris hai mùa thu gặp lại đó còn là sự hài hước, hóm hỉnh, trí tuệ, rất đồng điệu với tâm hồn và tính cách Pháp. Đây là nét tính cách của Hà Minh Đức trong cuộc sống hàng ngày. Tôi vẫn nhớ hồi còn cùng công tác với ông tại Trường Đại học Tổng hợp (trước đây) và Trường Đại học Khoa học Xã hội Nhân văn bây giờ, thường trong các cuộc họp hành nghiêm túc (đôi khi căng thẳng), những ý kiến phát biểu của Hà Minh Đức bao giờ cũng

được chờ đợi nhất. Ông quả là người rất có duyên trong những phát ngôn ở chỗ đông người. Cách nói năng của ông rõ ràng, khúc chiết, nhưng đặc biệt hơn cả đó là sự hóm hỉnh. Khi cần muốn góp ý cho một ai đó, ông bao giờ cũng biết “chuyển tải” nó trong những nhận xét nhẹ nhàng, tròn trịa, pha đôi chút hài hước. Vậy nên, bình thường ít có ai được ông “góp ý” mà lại giận ông. Phong cách này thể hiện khá rõ trong bút kí *Paris hai mùa thu gặp lại*. Chẳng hạn, đến Paris lần đầu, đi dạo trên những đường phố được coi là thanh lịch nhất châu Âu, bất ngờ ông nhắc lại những dòng ghi chép về thủ đô Paris “hoa lệ” của nhà văn hóa Hữu Ngọc: “Paris chu vi 36 km, dài 12, rộng 9 km, một năm mưa tới 164 ngày, có tuyết 13 ngày, có 270 ngàn con chó (trên vỉa hè cứ cách 35 mét lại có một bãi phân chó”. Đọc những dòng này tôi bất giác bật cười và cũng dễ “thông cảm”. Phải chăng vì quá yêu mà ông không dễ bỏ qua “một vẻ đẹp” không đáng có của Paris (?). Hoặc nữa, trong bài

Đi xem ca múa ở nhà hát Lido... (một nhà hát rất đặc biệt nằm ngay trên đại lộ Champs - Élysées với những màn biểu diễn “tươi mắt” do các nữ vũ công thực hiện), ngay khi vừa đặt chân vào cửa, ông đã chân thành đặt vấn đề với người kiểm soát vé: “Mắt tôi kém, đề nghị cho tôi ngồi gần, ngồi xa sẽ không nhìn được gì”. Điều bọc bạch chân thành này cho ta biết được một Hà Minh Đức (theo tôi hiểu) cực kì “duy mĩ”. Ông vốn là người yêu cái đẹp (trong cả nghĩa đen và nghĩa bóng). Tôi nghĩ đó cũng là một “động lực giúp ông “thăng hoa” trong cả công việc và cuộc sống hàng ngày. Nét đặc biệt này còn thể hiện rõ qua một vài bức ảnh chụp chung với các “bóng hồng xinh đẹp”, khi thì với một cô sinh viên trường Báo chí Lille, khi là một thực tập sinh người Nga, hoặc nữa khi lại là một nữ nghiên cứu sinh người Tiệp, mà ông thường dùng minh họa cho những trang bút kí. Và còn nữa, để tô điểm thêm cho tập bút kí mới này, gần như sau mỗi bài viết, những ghi chép “mắt thấy tai nghe” (choses vues, giống một kiểu ghi chép của Victor Hugo, nhà văn Pháp thế kỉ XIX), Hà Minh Đức còn cho in kèm những bài thơ, giống một kiểu “phụ lục” bổ sung cho cái chân thực “thô mộc” của những dòng ghi chép của mình. Phải chăng đó cũng chính là đặc điểm trong lối viết bút kí Hà Minh Đức nói chung, và *Paris hai mùa thu gặp lại* nói riêng, để tạo nên một dấu ấn độc đáo của riêng Hà Minh Đức.

Đầu năm “nhấn nha” đọc bút kí Paris hai mùa thu gặp lại tôi biết thêm một nét tài hoa của Giáo sư, Nhà giáo Nhân dân Hà Minh Đức. Bước sang năm 2015, vị giáo sư đáng kính này đã tròn tuổi 80. Và có vẻ như ông vẫn chưa dừng “cuộc chơi chữ nghĩa” của mình. Tôi chúc cho ông bước sang tuổi “cổ lai hi” (thậm chí còn hơn “cổ lai hi” cả một thập niên) luôn được dồi dào sức khỏe, gắn bó với cuộc đời, say sưa cái đẹp và sáng tạo, đi đến tận mùa xuân thứ 100, để “20 năm sau” sẽ còn có thêm những trang viết mới như *Paris hai mùa thu gặp lại*.

